



Khai thị của Đức Karmapa đời thứ 17 về mối quan hệ giữa đạo sư và đệ tử

Ngày 4 tháng 1 năm 2009

Pháp thoại của Đức Gyalwang Karmapa, Orgyen Thinley tại đại lễ Kagyu Monlam, Bồ Đề Đạo Tràng

Chuyển sang Anh ngữ bởi Dewar, Karma Choephel, and Thượng tọa Ven. Lhundup Damchö cho Tổ chức Dịch thuật Anh ngữ Monlam.

Bản Việt dịch của Tiểu Nhỏ (5/2010)

Khi đức Milarepa theo ngài Marpa tu tập thì trong lúc đầu, ngài Marpa chẳng ban cho đức Milarepa cái gì cả ngoại trừ sự khó khăn. Trong suốt một thời gian dài, ngài Marpa chẳng ban cho đức Milarepa một lễ quán đảnh hay giáo huấn nào nhưng lòng

sùng mộ của đức Milarepa đối với vị đạo sư của mình tuyệt nhiên không chút nào bị suy suyển mặc dù nhiều lần, đức Milarepa đã có phen bị thối chí.

Chúng ta, những người đệ tử đang theo dấu chân những đấng chiến thắng tiền bối của dòng truyền thừa Kagyu, có mặt ngày hôm nay để tu tập. Từ góc độ đó, tôi nghĩ rằng sẽ là điều tốt lành nếu trong khóa lễ này, tôi nói vắn tắt về mối quan hệ đạo sư – đệ tử trong bối cảnh của phần đầu của đại lễ Kagyu Monlam.

Nơi tổ chức đại lễ Kagyu Monlam lần thứ 26 này có những đặc điểm mới, như cách bố trí các cổng chính chẳng hạn, và vân vân. Và tôi nghĩ sẽ là điều tốt để chỉ ra một cách vắn tắt ý nghĩa tượng trưng của bánh torma [theo cách trang trí mới mẻ này]. Các bánh torma chính dùng để trang trí [trong đại lễ lần này] như sau: ở bên phải là các bánh mà trên đó có hình ảnh của các ngài Marpa, Milarepa và Gampopa, và ở bên trái là những chiếc bánh trên đó có hình ảnh của các bậc tiền bối của phái Cựu dịch tức dòng Nyingma, cũng như dòng Sakya vinh quang, và dòng Geluk.

Nguyên tắc chính yếu mà các bánh torma này minh họa là: khi chúng ta nghiên cứu giáo lý Phật giáo Tây Tạng thì chúng ta sẽ thấy rằng, về cơ bản, chẳng có dòng truyền thừa nào lại chẳng hòa trộn với các dòng truyền thừa khác. Khi ba Pháp vương Songsten Gampo, Trisong Deutsen, và Tri Ralpachen lần đầu tiên thiết lập nền móng Phật giáo tại Tây Tạng, dòng truyền thừa nổi trội lúc ấy được biết đến dưới cái tên ‘Dòng phái Mật tông Nyingma’. Do đó, Nyingma là dòng phái Phật giáo đầu tiên ở Tây Tạng. Sau đó, dưới thời vua Langdarma, giáo Pháp đã bị quét sạch khỏi Tây Tạng, rồi sau đó một thời gian giáo Pháp lại tiếp tục được truyền bá. Đó là sự khác biệt giữa các phái Cựu dịch và Tân dịch.

Sau đó, dòng truyền khẩu truyền của các bậc thầy Kadampa được trao truyền từ ngài Atisha tôn quý, và từ đó các dòng truyền thừa Sakya, Kagyu, và Geluk lần lượt xuất hiện. Các giai đoạn tu tập, cùng với những điểm khởi đầu căn bản của tất cả các dòng truyền thừa này đều giống như nhau. Các dòng truyền thừa riêng biệt khác nhau xuất hiện là do những dòng truyền riêng biệt từ các bậc đạo sư khác nhau và cách dạy của các ngài có khác nhau; tuy nhiên, về cơ bản, chẳng có một dòng truyền thừa nào mà lại không hòa trộn các dòng truyền thừa khác. Tóm lại, tất cả các dòng truyền thừa Tây Tạng được truyền xuống trong mối quan hệ hòa trộn với nhau; tất cả đều có một điểm chung đó là: những kết nối về Pháp và những kết nối về mật nguyện (samaya).

Thỉnh thoảng có một vài sự cố nhỏ xảy ra giữa các dòng truyền thừa, bởi vì mỗi dòng truyền thừa khác nhau có cách hành xử khác nhau và điểm nhấn khác nhau. Đôi lúc, một số người do không hiểu cách tu tập cảm thấy thất vọng trước sự khác biệt đó và, cũng bởi lý do đó, vài sự cố nhỏ đã xảy ra. Tuy nhiên, như ngài Marpa đã nói, khi ngài bắt đức Milarepa trải qua muôn vàn gian khó không thể tưởng tượng nổi; và mặc dù một người phàm phu có thể thoát nghĩ lúc đầu rằng ngài tuyệt nhiên chẳng có chút lòng bi mẫn nào đối với đức Milarepa, thì thực ra ngài Marpa làm như vậy là để đức Milarepa tịnh hóa ác nghiệp và chướng ngại của mình. Rõ ràng là ngài Marpa không hành động như vậy vì sở thích riêng tư của mình hay hành động mà chẳng hề có mục đích hoặc lý do nào cả.

Như vậy, nếu chúng ta xem những câu chuyện ấy như những tấm gương thì trong suốt chiều dài lịch sử các dòng truyền thừa Tây Tạng tồn tại cho đến ngày nay - chẳng có dòng truyền thừa nào là ngoại lệ - thì luôn có những đạo sư thể hiện những hành động, những mẫu hành xử, những tấm gương cuộc đời rất khác biệt. Kẻ phàm

phụ không hiểu biết gì về giáo Pháp có thể nhìn vào các hành động đó rồi sinh ác cảm, mất niềm tin và phạm tà kiến. Nhưng chẳng có điều gì cho phép chúng ta nói rằng các hành động đó, các mẫu hành xử đó, về bản chất, là không nhất quán hay trái với giáo Pháp.

Do đó, sự hiện diện của các hình ảnh của các bổn sư hay đạo sư của tất cả các dòng truyền thừa Phật giáo Tây Tạng ở đây, trong ngày hôm nay, có một ý nghĩa là tất cả các dòng truyền thừa của Phật giáo Tây Tạng chẳng là gì khác hơn là giáo Pháp của đức Phật: *Tất cả các dòng truyền thừa đều giống nhau*. Một ví dụ là mười tám tông phái trong thời kỳ đầu của Phật giáo. Như được khẳng định trong câu chuyện kể về linh ảnh trong giấc mộng của vua Krikin: tất cả mười tám tông phái này đều giống nhau ở chỗ tất cả đều là giáo Pháp của đức Phật. Tương tự như vậy, điều rất quan trọng là mỗi chúng ta phải biết quán xét và suy ngẫm về ý nghĩa này. Tôi nghĩ rằng chỉ khi nào việc này được thực hiện thì chúng ta mới có thể trì giữ mật nguyện đối với các vị đạo sư gốc và đạo sư của dòng truyền thừa mà không hề xảy ra sự xung đột hay phạm giới. Vấn đề quan trọng là tất cả chúng ta phải trải rộng tâm thức theo hướng này.

Một điểm quan trọng khác là nếu chỉ nghĩ về ‘mối quan hệ đạo sư – đệ tử’ trong phạm vi các đạo sư mà chúng ta đã trực tiếp gặp gỡ hay có quan hệ mà không màng đến các đạo sư khác thì vẫn chưa đủ. Có nhiều loại đạo sư, như bổn sư và đạo sư của dòng truyền thừa chẳng hạn. Do đó, khi nói đến ‘đạo sư’ thì chúng ta phải mở rộng tầm nhìn đối với điều mà chúng ta hàm ý muốn nói. Chúng ta không thể chỉ xem những đạo sư mà chúng ta đã từng gặp gỡ hoặc nhìn thấy tận mắt trong kiếp sống này là những bậc thầy thực thụ và làm như mình chẳng hề quen biết bất kỳ vị thầy nào khác. Khi chúng ta đọc một bài khấn nguyện thiên định, dù rằng đó chỉ là một bài

ngắn, chúng ta luôn bắt đầu với việc khẩn cầu từng vị đạo sư của dòng truyền thừa, từ đức Phật Kim Cang Trì xuống bốn sư của chúng ta. Điều rất quan trọng là phải quán chiếu để hiểu tại sao cần thiết phải trân quý các vị lạt ma của dòng truyền thừa và niệm danh hiệu của các ngài.

Trong các dòng truyền thừa của chúng ta có rất nhiều chân sư vĩ đại thuộc mọi bộ phái và chúng ta quán tưởng các ngài như một ruộng công đức hiện hữu trong hình ảnh một hàng bảo châu ở chót đỉnh của dòng truyền thừa của chúng ta. Nhưng nếu chúng ta không nghĩ tưởng tới các ngài vào những lúc khác [ngoài thời khóa] trong khi lại vẫn luôn nói lời thệ nguyện làm lợi lạc cho chúng sinh và thực hành giáo Pháp, thì việc chúng ta quán tưởng ruộng công đức là vô nghĩa, vô ích. Cũng như vậy, khi chúng ta quán tưởng những hình ảnh sống động của các đạo sư dòng truyền thừa nơi ruộng công đức, khi chúng ta hành động để làm lợi lạc cho chúng sinh và giáo Pháp, chúng ta phải nhớ nghĩ tới lòng tốt của các đạo sư dòng truyền thừa và noi theo gương của các ngài. Nếu chúng ta cho rằng chỉ cần tuân thủ huấn lệnh và tri kiến của vị thầy chính trong tu viện [của chúng ta] mà thôi thì có lẽ chúng ta chẳng thực sự suy ngẫm gì về chính giáo Pháp. Có lẽ chúng ta chỉ nghĩ đến cơm ăn, áo mặc cho bản thân chúng ta mà thôi.

Vị sư trưởng trong tu viện của chúng ta là người có lòng tốt giúp đỡ chúng ta về cơm ăn, áo mặc. Nhưng nếu chúng ta chỉ lo tập trung đứng về phía vị đó và ủng hộ tất cả những gì vị đó làm hoặc nói thì chúng ta sẽ không thể suy nghĩ rộng, thoáng và hòa hợp với các nguyên lý, chủ đề chung của giáo Pháp trên phương diện tổng thể được. Cuối cùng thì sẽ như thể Phật pháp nguyên khối nguyên hình vững chắc, sống động bị vỡ ra thành nhiều mảnh nhỏ và chúng ta chẳng thể chỉ vào một mảnh nào đó để nói rằng: ‘Đây chính là giáo Pháp của đức Phật’. Chúng ta sẽ tìm thấy khiếm khuyết ở mọi nơi và sẽ chỉ phạm phải tà kiến. Vì lý do đó, khi chúng ta biết nói đến các cụm từ

‘các lạt ma gốc và các lạt ma dòng truyền thừa’, thì điều rất quan trọng là cần phải biết các chữ đó có ý nghĩa gì.

Chúng ta phải có lòng sùng tín, mỗi quan tâm khao khát và niềm tin đối với các bôn sư và các đạo sư của dòng truyền thừa, tự xác định mình là đệ tử của mỗi một đạo sư [trong số các đạo sư đó]. Với lòng sùng tín có cơ sở vững chắc và được ý thức một cách sâu sắc như vậy thì bất kỳ hoạt động tu tập và tu học nào mà chúng ta tham gia cũng sẽ hài hòa với giáo Pháp; và chúng ta sẽ hội đủ các tiêu chuẩn của một đệ tử đích thực của các đạo sư. Còn nếu không có được lòng sùng tín mạnh mẽ như vậy thì mọi thứ sẽ trở nên rất khó khăn đối với chúng ta. Đó là lý do tại sao hình ảnh đạo sư các dòng truyền thừa lại được thể hiện trên các bánh torma mà chúng ta đang có ở đây. Hình ảnh của các ngài không chỉ ở đây vì mục đích trang trí hay trưng bày cho người khác được thấy; những chiếc bánh torma này được làm ra để giúp chúng ta nhớ đến lòng tốt của các vị bôn sư và đạo sư của dòng truyền thừa đích thực của mình. Khi chúng ta nhìn thấy các bánh torma, chúng ta phải nhớ đến lòng tốt của các ngài và quán chiếu rằng nếu không có các ngài thì sẽ khó khăn cho chúng ta biết bao để bước qua được cánh cửa Phật pháp trân quý và để có cơ hội làm lợi lạc cho chúng sinh với tâm không phân biệt. Thật rất quan trọng để chúng ta suy ngẫm về điều này.

Chúng ta cần phải nghiên cứu về tiểu sử của các ngài Marpa và Milarepa mà tôi vừa tuyên đọc nhưng nếu chỉ đọc sách không mà thôi thì vẫn chưa đủ: chúng ta phải suy ngẫm, quán chiếu ý nghĩa và dẫn thân vào việc thực hành tu tập theo gương các đạo sư này, và tìm phương cách để ứng dụng ngay giáo Pháp vào cuộc sống của chúng ta. Nếu không thì việc đọc tiểu sử của ngài Milarepa ở đây chẳng có mục đích gì cả. Thay vào đó thì nghiên cứu sách triết học hoặc tu học thêm về giáo pháp luyện tâm có thể còn hay hơn.

Lý do khiến tôi cảm thấy nhất thiết phải tuyên đọc tiểu sử của đức Milarepa là để chúng ta có thể cảm nhận được cách tu tập mà một con người có thật đã thực sự hành trì [như thế nào] trong chính cuộc đời mình. Chúng ta có thể cảm thấy rằng mình tạo được một mối giao tiếp thân tình với một con người, như thể chúng ta có thể cầm lấy bàn tay của người ấy vậy. Dĩ nhiên là còn có nhiều câu chuyện cuộc đời của các vị đạo sư phi thường, như chư Phật và chư Bồ tát. Nhưng kẻ phàm phu không thể đặt tâm chăm chú vào các câu chuyện cuộc đời này, hướng chi là nương theo đề tu tập. Tuy nhiên, với ngài Milarepa, chúng ta có câu chuyện về một người hoàn toàn bình thường, lúc đầu phạm nhiều ác hạnh nhưng cuối cùng đã thực sự viên thành đạo quả với sự toàn tâm kiên định. Tôi nghĩ rằng chính câu chuyện có thật như vậy về một đạo sư chân thực sẽ là cái động lại trong tâm chúng ta và làm trái tim của chúng ta rung động.

http://www.kagyumonlam.org/English/Lectures/20090104_HHK_Talk_on_Relationship_Masters_Disciples.html

Tiểu Nhỏ chuyển Việt ngữ; Hiếu Thiện góp ý và hiệu đính (5/2010)

A Talk on the Relationship between Masters and Disciples

January 04, 2009, By 17th Gyalwang Karmapa

Translated by Tyler Dewar, Karma Choephel, and Ven. Lhundup Damchö for Monlam English Translation Network.

While Milarepa was training under lord Marpa, Marpa gave Milarepa nothing but a hard time in the beginning. For a long time Marpa did not grant him empowerments

or instructions. During that time, Milarepa did not lose even the tiniest bit of trust in his guru, though on many occasions he did become somewhat discouraged.

We disciples who follow in the footsteps of the victorious forebears of our lineage are here today to practice. From that perspective, I thought it would be good if during this session, I spoke briefly on the guru-disciple relationship in connection with the beginning of the Kagyu Monlam.

Also, we have expanded a number of the features of the site where we are holding the twenty-sixth Kagyu Monlam, including the main gates and so forth, and I thought it would be good to briefly point out what the tormas represent. The main decorative tormas are those with images of Marpa, Milarepa, and Gampopa on the right, and on the left, those with images of the forebears of the Nyingma school of the early translations, the glorious Sakya lineage, and the Gelukpa order.

The main principle these tormas illustrate is that when we consider the Tibetan Buddhist teachings, there are basically no lineages that are not mixed with the others. When the three Dharma kings Songsten Gampo, Trisong Deutsen, and Tri Ralpachen first established the Dharma in Tibet, the lineage that emerged at that time became known as the “Nyingma school of secret mantra.” Thus the Nyingma was Tibet’s first Buddhist lineage. Later on, during the reign of King Langdarma, the teachings were wiped out of Tibet, and the later propagation of the teachings began. That is the difference between the Nyingma and Sarma vajrayana schools.

Then the oral lineage of the Kadampa masters was passed down from the glorious Atisha, and the Sakya, Kagyu, and Geluk lineages successively appeared. The stages of the teachings of all of these lineages, along with their basic starting points, are

the same. The different individual lineages arose out of different lineages of lamas and instructions, but fundamentally there is not even a single lineage that is not mixed with the others. In sum, all Tibetan lineages have been passed down intermingled with the others—all of them share Dharma connections and connections of samaya.

There have sometimes been some minor incidents between the lineages because of each lineage's different way of acting and different placement of emphasis. Some people who don't understand practice might have occasionally found such differences discomfiting, because of which various minor incidents have occurred. But as Lama Marpa said, when he put Milarepa through innumerable, unthinkable hardships, although an ordinary person might think at first glance that he was showing Milarepa absolutely no compassion, what was actually happening was that Marpa was acting in this way so that Milarepa could purify his negative actions and obscurations. It is clear that Marpa was not behaving in this way for his own private good or without any reason or purpose.

Thus if we take such accounts as an example, in the long history of the Dharma lineages of Tibet that have survived to this day without excluding any, a few lamas have displayed different sorts of activities and life examples. Ordinary people who do not understand the Dharma might perhaps look at these various acts and get the wrong impression, lose faith, and develop misconceptions. But there is nothing that would allow one to say that such activity was in its essence inconsistent with or contradictory to the Dharma.

Therefore the presence of images of the root and lineage gurus from all of the Tibetan Buddhist lineages here today means that all Tibetan Buddhist lineages are

nothing other than the teachings of the Buddha: They are all the same. For instance, it is like the eighteen schools of early Buddhism. All eighteen schools were the same in being the Buddha's teaching, as affirmed by the account of the prophecy from King Krikin's dream. Similarly, it is very important for each of us to be able to consider this and think about it. I think that only when that happens will we be able to remain in harmony with our samaya to our root and lineage lamas without contradicting or breaking it. It is important for all of us to stretch our minds in this direction.

Another important point is that it is insufficient to think of the "guru-disciple relationship" only in terms of the teachers we have directly met and made a connection with, without considering other gurus. There are many kinds of gurus, such as root and lineage gurus. Therefore we need to broaden our view of what we mean when speaking of "gurus." We cannot just consider those teachers we have met and seen with our own eyes in this lifetime to be genuine teachers, while pretending not to know of any other teachers at all. Whenever we recite a meditation liturgy, even a short one, we always begin with a supplication to each of the lineage gurus from Buddha Vajradhara down from one lama to another all the way to our own root guru. It is very important for us to reflect on what the need to value the lineage lamas and recite their names is actually about.

Within our lineages, there have been many great, genuine masters of all sects, and we meditate on them as the field of merit present as a line of crown jewels at the pinnacle of our lineage. But if we cannot bring them to mind at other times when we are actually endeavoring to benefit beings and the teachings, then meditating on the field of merit itself is meaningless. Just as we visualize vibrant images of the lineage lamas in the field of merit when we meditate, when we work to perform benefit for

beings and the teachings we must be able to remember the kindness of our root and lineage gurus and emulate their life examples. If we think it is basically sufficient to merely keep ourselves in line with the commands and views of our monastery's main teacher, perhaps we are not really thinking about the teachings themselves. Perhaps we are only thinking about our own food and clothing.

The master of our own monastery is the one who kindly supports us with food and clothing. If we only focus on taking his side and supporting whatever he does or says, we will not be able to think expansively and in harmony with the general themes of the Dharma as a whole. Eventually it will be as if the vibrant square shape of the Buddhist teachings has been shattered into many different fragments and we will be unable to point to anything and say, "That's the teaching of the Buddha." We will find fault with everything and only have misconceptions. Thus, just as we know how to say the words "root and lineage lamas," it is very important for us to know what those words mean.

We should have faith, interest, and trust in all the root and lineage gurus, adopting a posture of being a disciple of each of them. With this sense of well-grounded faith, whatever activities of practice and study we may engage in, they will be in harmony with the Dharma, and we will meet all the characteristics of a genuine student of the gurus. Without this faith, things will be very difficult for us. This is the reason why the gurus of the lineages are depicted on the tormas we have here. Their images are not there solely to decorate or show off to people: These tormas were made in order to help us remember the kindness of our genuine root and lineage gurus. When we see these tormas, we should remember these gurus' kindness, and we should reflect on how difficult it would have been for us, without these gurus, to have entered the gateway of the precious teachings of the Buddha and to have an

opportunity to benefit sentient beings, free from bias. It is very important that we all think about this.

We need to study the life stories of Marpa and Milarepa that I was just reading aloud, but it is not enough just to read the books: We must reflect on their meaning and engage in the practices following these masters' life examples, and find some method by which we can apply these teachings in an immediate way in our lives. Otherwise there would be no purpose in reading the life story of Milarepa here. We would be better off studying philosophical texts or learning more about the mind training teachings instead.

The reason why I feel I absolutely must give this transmission of The Life of Milarepa is that we can get a feeling of the practice that an authentic being actually did in his own life. We can get a feeling of being able to make an intimate human connection as if we could take his hand. There are of course many other biographies of inconceivable masters, such as those of the buddhas and bodhisattvas. But ordinary people cannot even get their minds around those life stories, much less put them into practice. Yet with Milarepa, we have the story of how he started out as a completely ordinary person and committed serious wrongs, but in the end accomplished the genuine Dharma with whole-hearted commitment. I think it is the story of such an authentic master that stays in our minds and moves our hearts.

http://www.kagyumonlam.org/English/Lectures/20090104_HHK_Talk_on_Relationship_Masters_Disciples.html